

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Bản án số: 34/2021/HSST

Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Ngô Thế Tương

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Phạm Văn Trường và ông Ngô Văn Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:**

Bà : Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo :

**Nguyễn Quang D**, sinh ngày 12/7/1998

Nơi cư trú: thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quang D1, sinh năm 1972 con bà Trần Thị H, sinh năm 1976 đều trú tại thôn TP, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự, Tiền án: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 sau đó ở nhà lao động tự do. Từ tháng 3/2018 đến tháng 01/2020 tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo đầu thú bị tạm giữ ngày 27/02/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 17/12/2020, tại nhà ở của Nguyễn Đình T5 có địa chỉ tại thôn P, xã S, huyện T1, tỉnh Thái Bình, Bùi Trần T, Nguyễn Quang C, Nguyễn Tuấn A, Vũ Đình T6, Bùi Văn C1, Bùi Năng Đ và Nguyễn Quang D đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng thì bị cơ quan công an huyện Thái Thụy bắt quả tang, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.980.000 đồng, trong đó Diện sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Đình T5, Bùi Trần T, Nguyễn Quang C, Nguyễn Tuấn A, Vũ Đình T6, Bùi Văn C1, Bùi Năng Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy đưa ra xét xử về tội đánh bạc. Riêng Nguyễn Quang D đã bỏ trốn, cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đến ngày 27/02/2021, Diện ra đầu thú.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 38/CT- VKSTT ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản tạm giữ đồ vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Luận tội của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố với bị cáo về tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội "Đánh bạc", Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D từ 09 đến 12 tháng tù, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc đưa bị cáo ra xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận về các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 17/12/2020, tại nhà ở của Nguyễn Đình T5 có địa chỉ tại thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình, Bùi Trần T, Nguyễn Quang C, Nguyễn Tuấn A, Vũ Đình T6, Bùi Văn C1, Bùi Năng Đ và Nguyễn Quang D đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng thì bị cơ quan công an huyện Thái Thụy bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.980.000 đồng, trong đó D sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền, tạo thu nhập bất hợp pháp, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã bỏ trốn. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

### **Điều 321. Tội Đánh bạc**

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

[4]. Xét vai trò của bị cáo thì thấy: Đây là vụ đồng phạm giản đơn, bị cáo tham gia đánh bạc không có sự bàn bạc, không có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nên giữ vai trò thấp so với các bị cáo đã bị xét xử trước đó.

[5]. Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho việc điều tra, do đó cần phải quyết định hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, sau khi phạm tội đã đầu thú. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để răn đe bị cáo. Tuy nhiên bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Để đảm bảo việc bị cáo thi hành án nên cần áp dụng dưới khung hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Số tiền 6.980.000 đồng; 52 quân bài tú lơ khơ là tiền và công cụ các bị cáo thực hiện đánh bạc đã được xử lý xong tại bản án số 30/2021/HS-ST ngày 23/4/2021.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội "Đánh bạc"

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2021

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng, số tiền phạt này để sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 30/2021/HS-ST ngày 23/4/2021.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- VKSND huyện Thái Thụy
- Công an huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thế Tương**